TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 288/2018/HSST
Ngày31/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Nguyễn Thu Huệ
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Đức
2. Bà Trần Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa:Ông Nguyễn Kao Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên toà:Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2018/HSST ngày 18/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2018/QĐXXST-HS ngày 04/6/2018 đối với bị cáo:

Họvà tên: Hoàng AT, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1998; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm H, xã CN, thành phố TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; Con ông Hoàng Văn T,con bà Hoàng Thị L (đều đã chết). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không có

Nhân thân: 05

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ-XPHC ngày 13/12/2013 của C an huyện ĐH, tỉnh TN xử phạt Hoàng AT Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001742/QĐ-XPHC ngày 25/6/2015 của C an thành phố TN xử phạt Hoàng AT 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 140A ngày 05/4/2018 của C an thành phố TN xử phạt Hoàng AT 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tại Bản án số 249/2015/HSST ngày 31/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành án phí ngày 06/01/2016.

- Tại Bản án số 346 /2015/HSST ngày 10/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt tại bản án số 249/2015/HSST ngày 31/8/2015 buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 tháng tù giam. Ra trại ngày 16/4/2017. Chấp hành án phí xong ngày 24/3/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm từ ngày 06/3/2018 đến nay.(Có mặt tại phiên tòa);

Bị hại:

- Anh Quản Thế Đ, sinh năm 1990, trú tại xóm TC, xã CN, thành phố TN. (Có mặt)

- Chị Ôn Thị B, sinh năm 1990, trú tại xóm C, xã CN, thành phố TN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Triệu Văn L1, sinh năm 1988, trú tại tổ 09, phường CH, thành phố TN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1986, trú tại tổ 16, phường CH, thành phố TN. (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Anh Vũ Minh T1, sinh năm 1987, trú tại xóm Đ, xã HB, huyện ĐH, thành phố TN (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Chị Ngô Thị L2, sinh năm 1998, trú tại tổ 09, phường CH, thành phố TN (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/3/2018, Hoàng AT đi bộ một mình đến xóm TC, xã CN, thành phố TN, mục đích thấy nhà ai có sơ hở sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà của anh Quản Thế Đ(sinh năm 1990, HKTT: xóm TC, xã CN, thành phố TN), Tuấn quan sát thấy nhà anh Đ mở một bên cánh cửa nên đã đi qua vườn keo gần nhà anh Đ, trèo qua hàng rào và đi vào bên trong nhà anh Đ để trộm cắp tài sản. AT đi vào phòng ngủ đầu tiên ở tầng 01 của nhà anh Đ, AT phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note FE (Note 7), màu xanh để trên bàn cạnh giường ngủ, AT lén lút đi đến chỗ để điện thoại, dùng tay phải cầm điện thoại đút vào túi quần trước bên phải AT đang mặc. Lấy xong chiếc điện thoại nêu trên AT đi sang phòng ngủ thứ hai ở tầng 01 của nhà anh Đ, Tuấn phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, màu vàng để trên tủ quần áo trong phòng, TA dùng tay phải lấy chiếc điện thoại đút vào túi quần bên phải đằng trước AT đang mặc, sau đó AT tiếp tục lục lọi đồ đạc trong nhà anh Đ mục đích tìm đồ vật có giá trị để

trộm cắp, tại ngăn kéo tủ đầu tiên trong phòng ngủ và trên mặt tủ kệ gỗ trong phòng khách, AT phát hiện và lấy số tiền 900.000 đồng.

Sau khi trộm cắp tài sản xong, AT đi ra đằng sau nhà và mở cửa đi ra ngoài, AT đi bộ đến quán cắt tóc gần đó để cắt tóc và sử dụng 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng vừa trộm cắp được để trả tiền cắt tóc và thuê chủ quán cắt tóc đưa ra khu vực phường CH, thành phố TN. Khi đi đến khu vực đường tròn CH, AT đi bộ đến quán điện thoại L2 Mobile và bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro màu vàng AT vừa trộm cắp được cho chị Ngô Thị L2 (sinh năm 1998, HKTT tổ 9, phường CH, thành phố TN) với giá 2.500.000 đồng (AT không nói nguồn gốc của chiếc điện thoại cho chị L2 biết). Bán xong AT lấy số tiền bán điện thoại trộm cắp được đi chơi điện tử hết. Sau đó chị L2 đã bán chiếcđiện thoại trên cho một người không quen biết với giá 3.000.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Tuấn hẹn gặp anh Triệu Văn L1 (sinh năm 1988, HKTT tổ 22, phường CH, thành phố TN) nhờ anh L1 bán giúp AT chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note FE (Note 7), màu x AT vừa trộm cắp được, AT nói với anh L1 đó là điện thoại của AT và anh L1đồng ý đưa AT đi bán điện thoại. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh L1 dẫn AT đi gặp anh Nguyễn Văn Ch (sinh năm 1986, HKTT tổ 16, phường CH, thành phố TN) và bán điện thoại cho anh Ch với giá 5.200.000 đồng, anh L1 nói với anh Ch đó là điện thoại di động của AT, sau đó anh L1đưa cho AT 3.200.000 đồng và giữ lại 2.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. AT dùng toàn bộ số tiền trộm cắp và số tiền bán điện thoại trộm cắp được đi chơi điện tử và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 05/3/2018, anh Ch bán lại chiếcđiện thoại nêu trên cho anh Vũ Minh T1 (sinh năm 1987, HKTT xóm Đồng Cầu, xã H, huyện ĐH, tỉnh TN) với giá 8.700.000 đồng. Anh T1 trả trước cho anh Ch 6.500.000 đồng và còn nợ anh Ch 2.200.000 đồng.

Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 03/3/2018, sau khi ngủ dậy anh Quản Thế Đ thấy mất nhiều tài sản đã xem lại camera của gia đình và phát hiện Hoàng AT là người trộm cắp tài sản nên đã trình báo công an xã CN đề nghị giải quyết.

Tại Kết luận giám định số 65/HĐĐGTS ngày 06/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TN về định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, màu vàng đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note Fe, màu xanh có số IMEI: 352161095057315 đã qua sử dụng có giá trị là 10.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản AT đã trộm cắp được tại nhà anh Đ là: 19.400.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Hoàng AT thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai của AT phù hợp với biên bản nhận dạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note Fe, màu xanh có số IMEI: 352161095057315 đã qua sử dụng. Ngày 07/3/2018, anh Vũ Minh T1đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sátđiều tra C an thành phố TN.

Hiện vật chứng trên đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Quản Thế Đ quản lý sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 900.000 đồng hiện chưa thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đyêu cầu Hoàng AT phải bồi thường chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro màu vàng và số tiền 900.000 đồng AT lấy trộm ở nhà anh Đ. Phần dân sự đến nay chưa được giải quyết.

Anh Ch và anh T1 không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì đối với bị cáo Tuấn.

Bản cáo trạng số 234/CT-VKSNDTPTN ngày 17/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố Hoàng AT về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng AT phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Hoàng ATtừ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối vớ ibị cáo.

- Phần dân sự:Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Hoàng AT phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro màu vàng và số tiền 900.000 đồng AT lấy trộm của anh Đ.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy thu 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm ngàn đồng) của bị cáo Hoàng AT và truy thu số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) của anh Triệu Văn L1 do bị cáo AT và anh L1 thu lời bất chính mà có để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước;

Bị cáo, người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ, chobị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, Kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 03/3/2018 tại xóm TC, xã CN, thành phố TN, Hoàng AT đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note Fe, màu xanh có giá trị là 10.500.000 đồng,01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, màu vàng đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000 đồng và số tiền mặt 900.000 đồng của anh Quản Tiến Đ.

Hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note Fe, màu xanh đã được trả lại cho anh Đ quản lý, sử dụng, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, màu vàng và số tiền 900.000 đồng hiện không thu hồi được. Anh Đ yêu cầu AT phải bồi thường. Phần dân sự đến nay chưa giải quyết xong.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ có giá trị là 19.400.000đ (mười chín triệu,

bốn trăm ngàn đồng)của anh Anh Quản Thế Đ, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

Nội dung điều 173 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần có mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân rất xấu như: Bị cáo ba lần bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; hai lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng đạo đức bản thân,ham chơi, lười lao động, thích hưởng thụ, hám lời bất chính, tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên cần có hình phạt tương xứng với tội trạng của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cảinên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note Fe, màu xanh có số IMEI: 352161095057315 đã qua sử dụng. Ngày 07/3/2018, anh Vũ Minh T1 đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố TN. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Quản Thế Đ quản lý sử dụng.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 900.000 đồng hiện chưa thu hồi được.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro màu vàng và số tiền 900.000 đồng AT lấy trộm ở nhà anh Đ hiện chưa thu hồi được. Căn cứ Điều 48 BLHS năm 2015, Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo phải trả lại cho anh Đsố tiền 8.000.000đ (giá trị chiếc điện thoại) và 900.000đ bị cáo đã trộm cắp của anh Đ.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy thu 3.200.000đ (ba triệu hai trăm ngàn đồng) của bị cáo Hoàng AT và truy thu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) của anh Triệu Văn L1 do thu lời bất chính mà có để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Ghi nhận anh Đ đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note Fe, màu xanh.Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí

Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xácđịnh Hoàng AT còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, viền xám của anh Nguyễn Xuân B (sinh năm: 1973, HKTT: xóm LD, xã LT, huyện V, tỉnh TN) có giá trị là 1.200.000 đồng. Do hành vi không cấu thành tội phạm nên công an thành phố TN đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng AT theo quy định.

Trong vụ án này có Triệu Văn L1 là người chở AT đi bán điện thoại, Nguyễn Văn Ch, Vũ Minh T1và Ngô Thị L2 là những người tiêu thụ điện thoại di động mà AT trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định L1, Ch, T1 và L2 không biết tài sản do phạm tội mà có, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng AT phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Xử phạt: Hoàng AT 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/3/2018. Không phạt bổ sung đối với bị cáo

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Hoàng AT 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 584, Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải trả cho bị hại anh Quản Thế Đs ố tiền 8.900.000đ (Tám triệu chín trăm ngàn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm thi hành cho đến khi thi hành xong theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Truy thu 3.200.000đ (ba triệu hai trăm ngàn đồng) của bị cáo AT nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) của anh Triệu Văn L1 nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 445.000đ (bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo:Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- C an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo; Người bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- C an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN.
- Bị cáo; Người bị hại; NCQLNVLQ
- Lưu HS; Lưu BP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ